

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HNGĐ - ST
Ngày 01/8/2024
V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ - TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Vĩnh

Bà Đào Thị Thương

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thúy Ngân - Thư ký TAND thị xã Nghĩa Lộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2024/TLST- HNGĐ ngày 02/4/2024 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2024/QĐST-HNGĐ ngày 16/7/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lò Văn D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ B, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ nguyên đơn chị Hoàng Thị C trình bày: Chị và anh Lò Văn D kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện V ngày 13/4/2011. Sau kết hôn vợ chồng ở chung với gia đình chồng tại thôn K, xã Đ, huyện V, đến năm 2015 thì chuyển vào thị xã N sinh sống và thuê nhà tại bản L phường T. Năm 2018 anh chị mua nhà tại bản L sinh sống ổn định cho đến năm 2022 thì chị và các con lại chuyển khẩu về thôn K, xã Đ, huyện V còn anh D vẫn ở N, không chuyển hộ khẩu về cùng với mẹ con chị.

Trong quá trình chung sống anh chị hòa thuận với nhau những năm đầu, kể từ

năm 2016 thì mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh D có quan hệ ngoại tình với người khác, chị biết được có nói anh D nên vợ chồng xô sát, cuộc sống vô cùng mệt mỏi. Tuy nhiên được gia đình tham gia khuyên bảo nên anh chị hàn gắn và sinh thêm con nữa, thời gian sinh con thứ hai anh D có thay đổi, nhưng đến năm 2019 anh D lại tiếp tục có quan hệ ngoài luồng với người phụ nữ khác. Mâu thuẫn trầm trọng từ năm 2020, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh D có hành vi đánh đập, xúc phạm danh dự nhân phẩm của chị, mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên tham gia hòa giải nhiều nhưng không cải thiện. Đã có lần anh chị thống nhất ly hôn nhưng sau không nộp đơn vì con còn nhỏ quá. Tình cảm vợ chồng những năm trở lại đây không có hạnh phúc, chị và anh D tự đi làm riêng và lo cho cuộc sống của mình. Khi chị làm đơn ly hôn có thông báo cho anh D biết nhưng anh D bảo tự chị giải quyết chứ không đến tòa án.

Về con chung: Chị và anh D có 02 con chung là Lò Thị Quỳnh T, sinh ngày 22/7/2011 và Lò Mạnh T1, sinh ngày 15/7/2018. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu T1 còn cháu T sẽ ở với anh D. Cháu T có nguyện vọng được ở với bố.

Về tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu của mình chị C đã nộp cho tòa án những chứng cứ gồm giấy chứng nhận kết hôn, Căn cước công dân, giấy khai sinh và các tin nhắn giữa chị C và anh D.

Quá trình tòa án thụ lý và giải quyết vụ án đã thông báo cho anh D được biết về yêu cầu xin ly hôn của chị C. Tòa án đã tiến hành triệu tập anh đến Tòa án để trình bày ý kiến, quan điểm của mình về vụ án tuy nhiên anh không có mặt mặc dù biết được sự việc.

Tòa án xác minh tại địa phương nơi anh chị từng sinh sống chung (nơi anh D có HKTT hiện nay) được biết: Chị C và anh D là vợ chồng và có thời gian mua nhà sinh sống tại bản Lè, phường T, cuộc sống chung có mâu thuẫn trong gia đình nhưng không báo tổ dân phố đến hòa giải, do mâu thuẫn căng thẳng nên năm 2021 chị C đã đưa các con về nhà ông bà tại xã Đ sinh sống còn anh D thì ở N nay vẫn còn khẩu tại Bản Lè nhưng thường xuyên đi làm ăn xa.

Tòa án mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D không đến tham gia mặc dù có được thông báo hợp lệ. Chị C đề nghị không tiến hành hòa giải vì xác định không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Tại phiên tòa mở lần thứ nhất do anh D vắng mặt không có lý do nên HĐXX hoãn phiên tòa, chị C có đơn xin đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ có quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa. Nguyên đơn, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn vắng mặt không có lý do kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên tòa là chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử cho chị C được ly hôn anh D. Giao con Lò Mạnh T1, sinh ngày 15/7/2018 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Lò Thị Quỳnh T, sinh ngày 22/7/2011 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên

không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung đương sự không yêu cầu giải quyết. Về án phí, chị C phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị C khởi kiện về ly hôn với anh Lò Văn D có hộ khẩu thường trú tại tổ A (bản Lè cũ), phường T, thị xã N. Theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, quan hệ pháp luật tranh chấp là: Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn không có mặt, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, tòa án căn cứ vào quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt cả hai đương sự.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn:

Chị Hoàng Thị C và anh Lò Văn D tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 13/4/2011 tại UBND xã Đ, huyện V, thể hiện qua giấy chứng nhận kết hôn số 13 quyển số 01-2011. Theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Cuộc sống chung của vợ chồng những năm đầu bình thường, không có mâu thuẫn lớn. Anh chị chung sống với gia đình chồng tại thôn K, xã Đ đến năm 2015 thì chuyển vào thị xã N sinh sống. Theo chị C thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn từ năm 2016 do anh D có quan hệ ngoại tình với người khác từ đó vợ chồng xích mích, cuộc sống không có hạnh phúc. Do được gia đình tham gia khuyên giải nên anh chị đã hàn gắn và năm 2018 tiếp tục sinh con thứ hai. Tuy nhiên cuộc sống chung lại mâu thuẫn trầm trọng hơn kể từ năm 2019 do anh D không chung thủy vẫn có quan hệ ngoại tình dẫn đến đời sống vợ chồng không còn tình cảm gì. Anh chị không có sự yêu thương tôn trọng lẫn nhau, mỗi người tự lo cuộc sống của riêng mình, anh chị đã sống ly thân với nhau từ năm 2021 đến nay. Lời khai của chị C phù hợp với sự xác nhận của thôn bản về thời gian anh chị cư trú tại phường T, thị xã N, xác nhận anh chị có mâu thuẫn nên vợ chồng đã phải bán nhà mỗi người sống một nơi. Mặc dù anh D không trình bày lời khai trong hồ sơ nhưng qua các tin nhắn giữa chị C và anh D có thể hiện việc anh chị có mâu thuẫn, vợ chồng có những lời nói xúc phạm đến nhau, không tôn trọng nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Anh D biết việc chị C làm đơn ly hôn nhưng không đến tòa án trình bày lời khai là tự mình từ bỏ quyền lợi và không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình.

Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân của chị C và anh D có mâu thuẫn, anh chị đã sống ly thân, mỗi người tự lo cuộc sống riêng, không có sự quan tâm sẻ chia với nhau, cả hai đều không còn tình cảm vợ chồng. Do vậy xác định mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, hôn nhân không có hạnh phúc. Vì vậy việc chị C làm đơn xin ly hôn anh D là có cơ sở. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình thì yêu cầu xin ly hôn của chị C được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị C và anh D có 02 con chung là Lò Thị Quỳnh T, sinh ngày 22/7/2011 và Lò Mạnh T1, sinh ngày 15/7/2018. Quá trình giải quyết vụ án

cháu T có nguyện vọng được ở với anh D. Xét thấy chị C hiện nay đang ở cùng bố mẹ đẻ và đi làm xa nhà nên phải nhờ ông bà nội, ngoại hai bên chăm lo cho các con. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu T1, mặc dù anh D không có ý kiến gì về việc nuôi con nhưng xét thấy anh chị đều có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung. Vì vậy cần giao cho cả anh D và chị C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung để đảm bảo quyền lợi cho các con được chăm sóc giáo dục tốt nhất theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình. Giao con Lò Thị Quỳnh T cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Lò Mạnh T1 cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên mỗi người nuôi một con nên không ai phải cấp dưỡng cho bên nào.

[4] Về tài sản: Chị C không yêu cầu tòa án giải quyết, anh D không có ý kiến gì, vì vậy nên tòa án không xem xét giải quyết về tài sản.

[5] Về án phí: Chị C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định.

Những đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị C. Xử lý cho chị Hoàng Thị C được ly hôn anh Lò Văn D.

2. Giao con Lò Thị Quỳnh T, sinh ngày 22/7/2011 cho anh Lò Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Lò Mạnh T1, sinh ngày 15/7/2018 cho chị Hoàng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị C và anh D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hoàng Thị C phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0000854 ngày 02/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ. Chị C đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị C và anh D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã Đại Lịch;
- Dương sự;
- Lưu.

Lê Thị Hồng Hạnh